

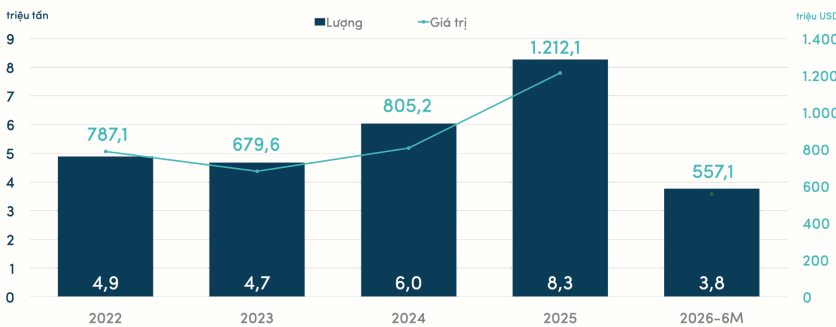
VIỆT NAM XUẤT KHẨU VIÊN NÉN 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2026

Tổng quan xuất khẩu viên nén

Lượng và giá trị xuất khẩu viên nén tăng chủ yếu do nhu cầu ngày càng tăng từ thị trường Nhật Bản.

Trong 6 tháng đầu năm 2026, Việt Nam đã xuất khẩu gần:

Hình 1. Lượng xuất khẩu viên nén của Việt Nam giai đoạn 2022 – 6 tháng đầu năm 2026



3,8
triệu tấn

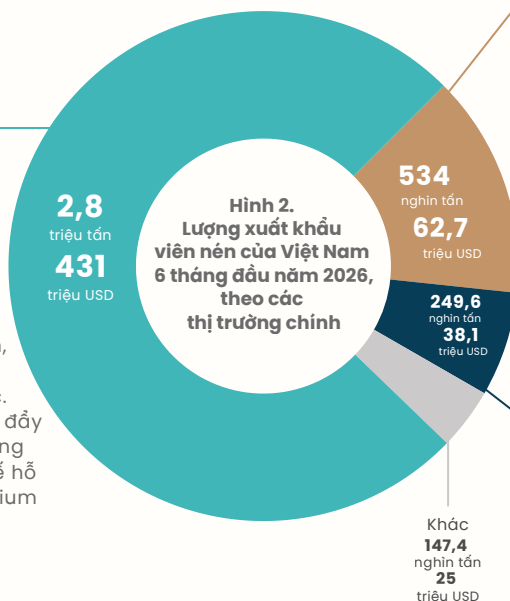
557,1
triệu USD

↓ 3,3% về lượng
↓ 1,0% về giá trị
so với cùng kỳ
năm 2025

Thị trường xuất khẩu viên nén



Nhu cầu nhập khẩu viên nén của Nhật Bản tiếp tục tăng trong suốt quý II/2026, qua đó củng cố vị thế là **thị trường xuất khẩu lớn nhất** của Việt Nam. Trong 6 tháng đầu năm 2026, Nhật Bản chiếm khoảng **75,3%** tổng lượng viên nén xuất khẩu của Việt Nam, tiếp sau đó là Hàn Quốc, Liên minh Châu Âu và một số thị trường nhỏ khác. Đà tăng trưởng này chủ yếu được thúc đẩy bởi việc mở rộng các nhà máy điện đồng đốt sinh khối vận hành theo các cơ chế hỗ trợ Feed-in Tariff (FIT) và Feed-in Premium (FIP) của Nhật Bản.



Hình 2.
Lượng xuất khẩu
viên nén của Việt Nam
6 tháng đầu năm 2026,
theo các
thị trường chính

HÀN QUỐC



Lượng viên nén Việt Nam xuất khẩu sang Hàn Quốc **giảm mạnh hơn 36%** so với 6 tháng đầu năm 2025, mặc dù lượng nhập khẩu đã phục hồi tạm thời trong tháng 3 và tháng 4/2026. Thị trường này chiếm khoảng **14,2%** tổng lượng viên nén xuất khẩu của Việt Nam. Sự sụt giảm chủ yếu do nhu cầu sử dụng viên nén để phát điện tại Hàn Quốc giảm.



LIÊN MINH CHÂU ÂU

Trong khi đó, lượng xuất khẩu sang Liên minh Châu Âu **tăng mạnh** so với 6 tháng đầu năm 2025, chiếm **6,6%** tổng lượng viên nén xuất khẩu của Việt Nam trong 6 tháng đầu năm 2026.

Giá xuất khẩu viên nén tại các thị trường chính

Nhu cầu thị trường cũng được phản ánh qua giá xuất khẩu viên nén. Giá xuất khẩu viên nén bình quân của Việt Nam trong 6 tháng đầu năm 2026 đạt khoảng 147,8 USD/tấn, tăng nhẹ 2,3% so với mức bình quân của năm 2025.

Nhu cầu ổn định từ **Nhật Bản** đã đẩy giá xuất khẩu bình quân của Việt Nam sang nước này trong 6 tháng đầu năm 2026 lên khoảng:

Giá xuất khẩu bình quân sang **Hàn Quốc** trong 6 tháng đầu năm 2026 đạt trên:

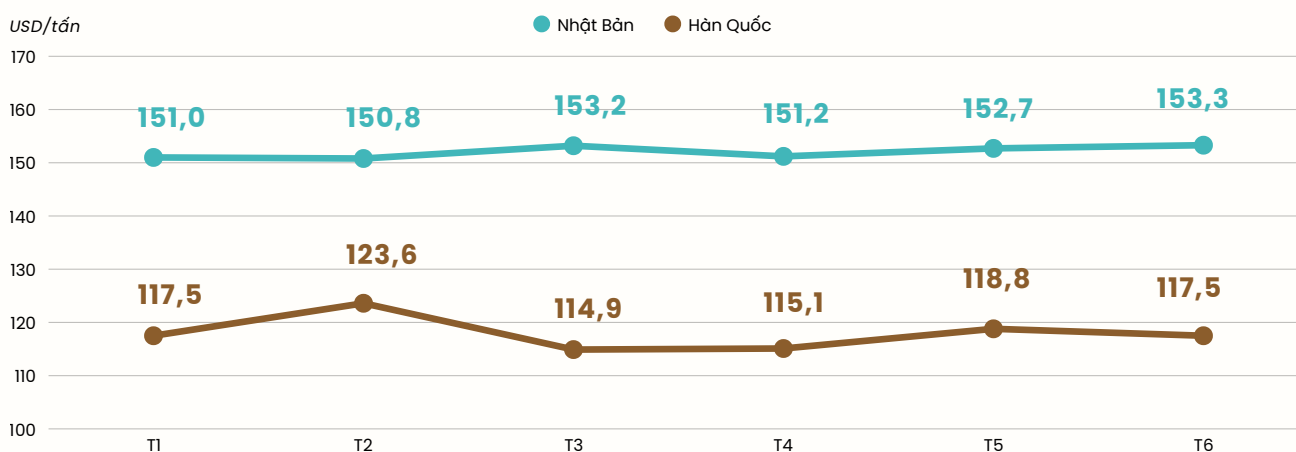
152,0
USD/tấn

↑ 3,7% so với bình quân
cùng kỳ năm 2025

117,4
USD/tấn

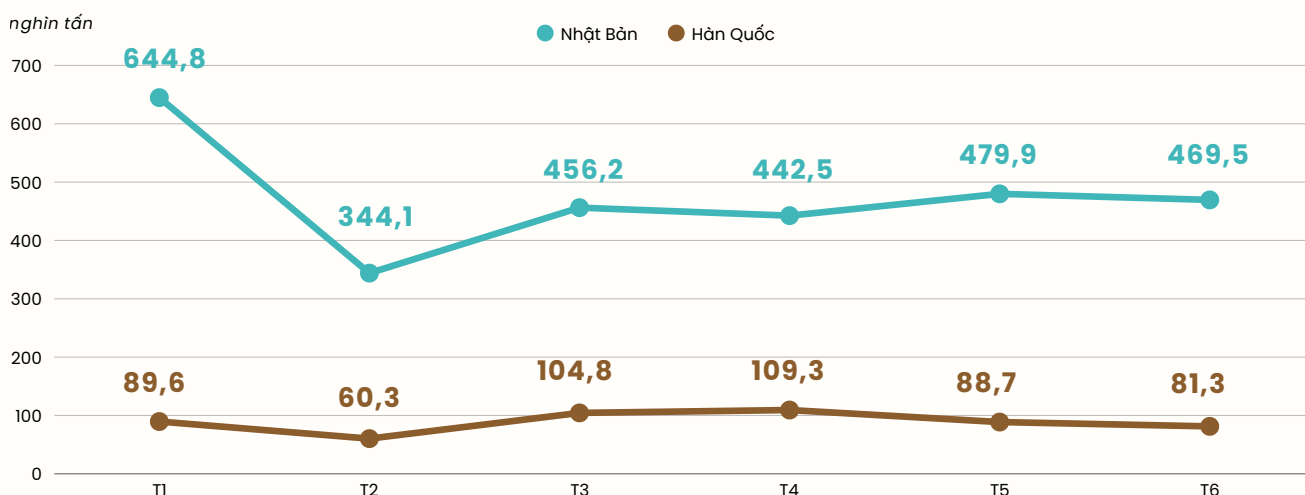
↓ 10,9% so với bình quân
cùng kỳ năm 2025

Hình 3. Giá xuất khẩu viên nén hàng tháng của Việt Nam tại các thị trường chính trong 6 tháng đầu năm 2026



Lượng xuất khẩu viên nén tại các thị trường chính

Hình 4. Lượng xuất khẩu viên nén hàng tháng của Việt Nam tại các thị trường chính trong 6 tháng đầu năm 2026



Nguồn: Forest Trends tổng hợp từ số liệu hải quan Việt Nam.

Lưu ý: Số liệu xuất khẩu viên nén gỗ trong tài liệu này không bao gồm mùn cưa và đảm bảo gỗ được xuất khẩu dưới dạng viên hoặc bánh ép.



Để biết thêm thông tin về các báo cáo khác, vui lòng truy cập mkrq.org hoặc quét mã QR.

Dữ liệu và thông tin trong ấn phẩm này được nhóm nghiên cứu của Forest Trends tổng hợp, phân tích và cung cấp nhằm mục đích tham khảo. Mặc dù đã được rà soát cẩn trọng để bảo đảm tính chính xác, Forest Trends không chịu trách nhiệm đối với việc sử dụng thông tin hoặc các quyết định được đưa ra bởi bất kỳ cá nhân hay tổ chức nào dựa trên nội dung của ấn phẩm này.

Với sự
hỗ trợ từ

